

Tiếng Việt tối thiui

Hà Nhân

Hầu hết người Việt Nam yêu nước ai mà không yêu mến tiếng Việt và muốn cho tiếng nói của dòng giống mình ngày thêm trong sáng, dễ hiểu, giản dị nhưng phong phú về cách thức truyền đạt, rành mạch không bị hiểu lầm và diễn tả mọi ý tưởng cũng như mọi sự việc một cách đầy đủ.

Nhiều nhân vật có tiếng tăm đã hăng hái cổ vũ và góp phần vào việc phát triển "Tiếng Việt Trong Sáng." Từ thời Trương Vĩnh Ký, rồi đến Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Vĩnh, Nhất Linh cùng một đạo quân ngày càng đông đảo các văn sĩ, thi sĩ, nhạc sĩ và các nhà ngôn ngữ học suốt từ thập niên 1920 đến nay, trong nước cũng như ngoài nước, đã đóng góp nhiều phần đáng quý cho tiếng Việt.

Người lớn tiếng hô hào ồn ào nhất cho phong trào Tiếng Việt Trong Sáng là ông Hồ Chí Minh. Nhưng ông đã làm được những gì cho mục tiêu này thì không thấy có gì nổi bật ngoài một vài từ ngữ lật vặt như "chiến sĩ gái, máy bay lên thẳng, lính thủy đánh bộ..." và lối viết lập dị mà đàn em ông còn không áp dụng huống gì đại đa số nhân dân Việt Nam như "khách mệnh, zân chủ, fương pháp..."

Hậu quả của chính sách văn hóa ưu tiên phục vụ chính trị và tuyên truyền mà chế độ CSVN áp đặt ở Việt Nam ngày nay đã rõ ràng, không thể chối cãi. Báo chí của chế độ ở Hà Nội đã phải thú nhận những hiện tượng đòi truy về ngôn ngữ. Tờ Tuổi Trẻ ngày 15/12/2004 có vài về "Ngôn Ngữ @ Phấy".

Theo bài này, hiện nay có nhiều thanh thiếu niên Hà Nội chế ra những từ ngữ pha trộn đủ kiểu, lẫn lộn giữa những từ kép Việt Nam và những từ nước ngoài nghe không những lạ tai mà còn làm cho người nghe khó chịu. Tờ báo viết:

"...cánh sinh viên ngày càng cập nhật kiểu ăn nói lạ lùng này vào mọi hoàn cảnh cuộc sống. Lắm khi dở khóc dở cười vì bị đánh giá là ngớ ngẩn, vô duyên, thậm chí thiếu lễ độ, hỗn láo." Thí dụ như:

TT - "Cẩn thận tao tát một phát văng như cái đĩa hát, vỡ tan tác cho mày hết khoắc lắc rồi đừng có trách tao ác". "Còn nói nữa à, hôm nay tao "phiu chờ" (Future) mày "đầu lâu" quá nên đi học bị "líptông" (Lipton) một phát..."

L. (ĐH Bách khoa Hà Nội) kể: "Có lần sau khi dẫn bạn gái đi ăn cùng bố mẹ, tôi hỏi khéo mẩu thân: "Mẹ thấy bạn con có... vệ sinh không? (ý muốn hỏi xinh không). Trông hơi bị "Nétti" (Nestea) đấy mẹ nhỉ?"

Các cụ cứ tròn cả mắt lên hình như chả hiểu gì cả, rồi phàn: "Cả mày lẫn nó ăn nói cứ như dở người ấy, ai lại con gái con đũa gì mẹ nhờ gọi người phục vụ tính tiền nó buông ngay một câu: "Chị ơi chị tổng vệ sinh xem bàn này hết bao nhiêu tiền để bác gái còn ... "củ chi""

Trước đây, nói về lời của các ca khúc trẻ, báo Công An Thành Phố HCM hôm 9/11/2004 cho rằng ngôn ngữ đang nghèo dần trong nhạc trẻ. Báo này có đoạn viết:

"Việc sáng tác, thể hiện tràn lan những ca khúc hát mà như nói với khẩu ngữ hàng ngày đang làm diện mạo nhạc nhẹ ngày càng xuống cấp. Đây là điều thật đáng lo ngại."

"Qua bao ngày gian truân ngày xưa kia giờ đây mới được em yêu kể bên anh mà ngu sao làm chi để vụt bay mất tình sẽ đau..." Thoạt nghe những câu hát trên, nhiều người bị 'sốc' thực sự, bởi không thể cảm nhận nổi từ 'ngu' (?) trong đó..."

Với nhiều thí dụ khác tờ báo cho rằng: "Việc sáng tác, thể hiện tràn lan những ca khúc hát mà như nói với khẩu ngữ hàng ngày như trên đang làm diện mạo nhạc nhẹ ngày càng xuống. Bên cạnh đó, điều đáng lo ngại nhất là khán giả trẻ khi đang được nghe bên tai hàng ngày sẽ dần quen với các kiểu hát mà có cả từ 'ngu' như thế này."

Vô tư mà xét thì quả thật lời lẽ như nói trên tuyệt nhiên không chuyên chở một ý nghĩa dù là tầm thường nhất.

Đó chỉ có thể coi là một đồng từ ngữ lộn xộn ngang tai phản lại nghệ thuật dù âm điệu có nổi bật chẳng nữa.

Trong một ca khúc không phải nhạc bản viết riêng cho hòa tấu, lời ca chiếm một nửa phần quan trọng.

Tuy nhiên điều mà báo này chỉ trích như từ "ngu" được dùng, cũng như quan niệm cho rằng ca khúc mà dùng lời nói (khẩu ngữ) hàng ngày là sai trái thì thực là quá đáng. Dùng ngôn ngữ hàng ngày mà viết thành văn, thơ, nhạc một cách tài tình là nghệ thuật ở trình độ rất cao. Và lại từ "ngu" không có gì xấu xa hay thô tục đến độ không được dùng trong ca khúc hay thơ văn.

Thơ của Nguyễn Bính, của Hồ Xuân Hương là những thí dụ rõ nhất. Nếu quan niệm như tờ báo công an nói trên đây thì câu "Chém cha cái kiếp lấy chồng chung" của Hồ Xuân Hương trong bài Đường Luật dùng khẩu ngữ tài tình "Lấy Chồng Chung" cũng bị phê bình là không nghiêm chỉnh hay sao? "Chém cha" của Hồ Xuân Hương nặng nề hơn "ngu" khá nhiều.

Tuy nhiên bài báo cũng đáng được tha thứ vì do một cơ quan công an viết. Công an CSVN vốn quen với giáo điều, quy luật an ninh chính trị. Thơ, nhạc, văn phải nghiêm chỉnh, đề cao đạo đức cách mạng. Thậm chí chuyện khôi hài chọc cười cũng phải giải thích, phải liên hệ chính sách, đường lối của Đảng một cách vô duyên như thường thấy trong "Gala Cười" của Đài Truyền Hình VT4 phát từ Hà Nội.

Nhiều người tỏ ý lo ngại tiếng Việt trong nước ngày càng tầm tối, viết lách, ăn nói bừa bãi. Chuyện này có nguyên nhân từ lâu. Bắt đầu khi đảng CSVN chạy theo mọi đường lối, phong cách của Trung Cộng cũng là lúc ngôn ngữ Việt Nam trong vùng cộng sản dùng quá nhiều thuật ngữ chính trị kiểu Hoa Lục vào ngôn ngữ Việt Nam.

Những cán bộ và dân chúng ít học bị nhồi nhét những bài học chính trị khó hiểu không thấm được vào đầu óc

nên sử dụng những từ ngữ này một cách không đúng chỗ nhất là trong văn nói. Ngày nay những người có học vấn khó chịu khi nghe một chàng dẫn người yêu đi ngoạn cảnh và giục nàng làm cái gì đó mau lẹ bằng từ ngữ “khẩn trương” và những từ ngữ thuộc loại văn viết khác. (“Đi khẩn trương lên em!” Hoặc nàng giục chàng “Anh yêu em khẩn trương để em tranh thủ về triển khai nấu cơm dọn dẹp cho mẹ em.”).

Gần đây bệnh nói chữ đã biến chứng sang hình thức mới là bệnh nói tắt. Thay vì “đội tuyển” hay “hội tuyển” để chỉ một đội thi đấu thể thao, nhiều bài báo viết cụt ngắn chỉ một chữ tuyển, thí dụ: “Tuyển Việt Nam gặp tuyển Thái Lan trong giải bóng đá Á Châu.”

Danh từ dùng sai ngớ ngẩn nhất là “dân tộc.” Nguyên nghĩa của nó là danh từ chung, chỉ một tập thể có chung nguồn gốc, tổ chức xã hội, ngôn ngữ. Hai từ “Dân tộc” đứng riêng không thể dùng để chỉ “dân tộc ít người” nếu không có tính từ “ít người” hay “thiểu số” đi kèm.

Một số từ ngữ có nghĩa chính là động từ khi dùng làm danh từ hay ngược lại hoặc khi dùng làm tính từ, bắt buộc phải kèm theo giới từ mới không bị hiểu lầm hay hiểu chậm. Theo thói quen xuất phát từ tình trạng tư tưởng, văn phạm và ngữ vựng nghèo nàn của giới lãnh đạo, quần chúng bị lây nhiễm nặng nề, những giới từ này đã bị bỏ qua nên người nghe phải chịu một vài giây ngỡ ngàng mới hy vọng hiểu đúng ý người nói.

Thí dụ động từ “phỏng vấn” hay “yêu cầu” mà ta thường nghe. “Trả lời phỏng vấn đài BBC, ông Nguyễn Văn Ba nói rằng...” Người nghe phải suy luận xem có phải là đài BBC được người ta phỏng vấn hay đài BBC phỏng vấn người ta. Nếu muốn cho rõ ràng đầy đủ thì phải nói “Trả lời cuộc phỏng vấn của đài BBC.”

Từ “cuộc” làm loại từ để xác định “phỏng vấn” được dùng như danh từ chứ không phải là động từ. Có thể bỏ từ “cuộc” vì đã có giới từ “của” định rõ tính chất danh từ của “phỏng vấn.” Nếu không người nghe hay đọc sẽ lầm đó là danh từ và “Đài BBC” bị lầm là túc từ của động từ “phỏng vấn.”

Những thí dụ tương tự có đầy rẫy trong sách báo dưới chế độ CSVN như “yêu cầu” (bài hát theo yêu cầu người xem); “tranh thủ” (Anh tranh thủ viết thư này cho em). Yêu cầu ai? Yêu cầu của ai? Tranh thủ cái gì, cơ hội hay thời gian hay sự đồng ý?

Thí dụ khác như danh từ “ấn tượng,” có khả năng được dùng trong nhiều vị trí của một đoạn phát biểu nếu kèm theo giới từ thích hợp cho rõ nghĩa. Mấy năm gần đây từ này được dùng loạn cào cào, làm cho hàm ý rộng và chính xác của nó bị bỏ mất. Trong báo chí ở Việt Nam hiện nay có những câu cú như “tòa nhà cao lớn là một công trình ấn tượng,” hay “Việt Nam và Ấn Độ đã ký kết một thỏa thuận ấn tượng về thương mại..”

Từ “ấn tượng” trong vị trí độc lập của một danh từ cần có những giới từ hay tính từ khi dùng nó cho rõ nghĩa về tính chất của sự việc. Thí dụ “Hành vi ấy gây ấn tượng mạnh (hay xấu, tốt) hoặc “Đó là ấn tượng khó quên.”

Dù biện bạch cách nào cũng không thể phủ nhận rằng ngôn ngữ biến đổi theo trình độ tiến bộ và nếp sống từng thời kỳ trong xã hội. Nhưng sự biến đổi ấy thường làm cho ngôn ngữ ngắn gọn hơn, nhưng phải dễ hiểu hơn, rõ ràng khó lẫn lộn hơn, chuyển đạt được nhiều ý tưởng một cách gãy gọn chính xác hơn. Ngắn gọn quá mức cần thiết làm cho ngôn ngữ trở thành thần chú và nghe như của người Tây người Tàu mới học tiếng Việt.

Ngày nay những người Việt trong nước thuộc các gia đình trung lưu có ăn học, kể cả những người loại này là những đảng viên cốt cán của đảng CSVN, vẫn ăn nói, viết lách một cách đúng đắn, không phạm những lỗi lầm đần độn như nói trên. Nhưng các thể hệ mới lớn trong đông đảo quần chúng vẫn đang bị dầy dổ thứ văn chương chữ nghĩa dị hợm và tối om như nói trên.

Đã từ lâu lắm đông đảo các giáo viên dạy môn Văn là những chính trị viên, kể cả chính trị viên quân đội vốn có trình độ văn hóa kém nhưng rất thuộc các bài học chính trị, nên phải dạy môn bằng cách cho học thuộc lòng. Trong bài thi, chỉ cần viết đúng từng dấu chấm, phết là được 10/10 điểm. Không cần lý luận, liên hệ bản thân gì cả. Vì thế mà gần đây báo chí trong nước thường đăng những lời than phiền về trình độ viết tiếng Việt quá tồi tệ của học sinh.

Báo Tuổi Trẻ ngày 6/8/2004 thuật lại bài thi môn Văn vào đại học với những chuyện cười ra nước mắt thí dụ như có em viết “Tổ Hữu được giải Nobel,” hoặc như “Nguyễn Tuân viết Chiếc Lư Đồng Mắc Kẹt.” Bài báo cho rằng theo các giám khảo, đề thi năm nay dễ chấm nhưng không hay vì nó “đòi hỏi nặng về mặt thuộc lòng mà nhẹ về mặt tư duy sáng tạo của thí sinh.”

Trong chế độ CSVN các nhân vật lãnh đạo có thói quen đua nhau nói chữ, gắp chữ gì mới là lập đi lập lại, gần đây còn thêm tât tít dùng các thuật ngữ kinh tế, tài chánh, kỹ thuật bằng tiếng nước ngoài. Học sinh nhiễm thói xấu ấy dễ dàng là vì các em chưa tiêu hóa nổi những từ ngữ khó hiểu ấy.

Tương lai tiếng Việt ở Việt Nam đang thoái hóa trầm trọng khiến nhiều người cầm bút trong nước tỏ ra lo ngại và bất bình, một phần nhỏ nhẹ trên báo chí và mạnh mẽ hơn trong chỗ riêng tư. Những người ở nước ngoài có cùng mối quan tâm cũng mong mỏi có sự chấn chỉnh toàn diện làm cho tiếng nước ta trong sáng hơn và sửa đổi những sai lạc quá đáng trong ngôn ngữ Việt Nam. Trong đó người Việt hải ngoại sẽ sẵn sàng góp phần tích cực. Các cây viết biên tập mọi mục trong các tòa báo, nhà văn, nhà thơ và các chuyên gia về ngôn ngữ ở nước ngoài là những người có trách nhiệm bảo tồn tinh thuần túy trong sáng của tiếng Việt. Sau này khi chế độ CSVN không còn nữa, việc xây dựng chấn chỉnh lại đất nước chắc chắn cần đến bàn tay tích cực của các vị này.

Nhưng tiếc thay, thực tế cho thấy nạn viết lách và nói năng tiếng Việt cầu thả ở nước ngoài làm cho tiếng mẹ đẻ của chúng ta mất nhiều tính trong sáng. Các đài phát thanh tiếng Việt là phương tiện gây ảnh hưởng trực tiếp với thính giả trẻ tuổi nhất là trẻ em đang học tiếng Việt ở cấp trung và cao.

Căn bệnh nhẹ hơn cả nhưng cũng có tác dụng xấu đáng quan tâm. Đó là dùng từ ngữ tiếng bản xứ khi đã có từ tiếng Việt một cách rất không cần thiết. Đây là chưa kể đến những thuật ngữ dịch sai từ tiếng ngoại quốc, ít đến nhiều.

Căn bệnh nặng hơn hết là bắt chước cách dãi dụa câu và từ ngữ sai lệch nghiêm trọng của phương tiện truyền

thông trong nước như đã trình bày ở phần trên. Một số cây viết chấp nhận lối viết này trong những động từ phải có giới từ như "phòng vấn, yêu cầu, tranh thủ..." và các danh từ như "ấn tượng, dân tộc..." hay dùng văn viết hoa mỹ kiểu cách vào văn nói như đã đề cập ở phần trên.

Thậm chí có những bản tin lập lại nguyên văn từ ngữ mà chế độ CSVN cố tình dùng một cách miệt thị như "Lính thủy đánh bộ" hoặc nôm na một cách mách què không cần thiết như "Nhà Trắng, máy bay lên thẳng, tàu sân bay." Không thể lấy cớ vì muốn để nguyên văn từ bản tin trong nước khi dùng những từ ngữ này rót vào lỗ tai những người tị nạn mà không nói rõ là "theo bản tin của báo X, đài Y. trong nước." Cũng không thể nói vì không biết rõ ngữ nghĩa của những từ ngữ ấy mà dùng không thích hợp.

Một người đã được trả tiền để dịch tin, viết lách ở những nơi đông người Việt không thể là những người dốt nát đến độ không phân biệt nổi những khác biệt ấy trong tiếng Việt. Người Việt trong nước còn chê lối viết tiếng Việt không trong sáng của báo chí ở Việt Nam, tại sao người Việt Nam ở nước ngoài lại bắt chước một cách máy móc vô ý thức như vậy?

Xin những ai hành nghề viết lách cho các cơ sở truyền thông tiếng Việt ở hải ngoại nếu không quan tâm đến tương lai của nước Việt Nam mai sau thì ít nhất cũng nên tỏ ra lịch sự đối với độc giả và các cơ sở thương mại đăng quảng cáo là hai giới bỏ tiền trả nhuận bút cho quý vị mà ngưng nhắm mắt bắt chước lối viết tiếng Việt tối om om này đi.